

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

Số: *1327*/BC-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cao Bằng, ngày *31* tháng 5 năm 2022

BÁO CÁO

**Kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri
trong và sau kỳ họp thứ 6 HĐND tỉnh khóa VII, nhiệm kỳ 2021-2026**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.

Thực hiện Thông báo số 120/TB-HĐND ngày 06/5/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về thời gian, nội dung, chương trình và phân công chuẩn bị cho kỳ họp thường lệ giữa năm 2022 Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026, UBND tỉnh đã giao các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố rà soát, báo cáo kết quả giải quyết những ý kiến, kiến nghị của cử tri, ý kiến chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh trong và sau kỳ họp thứ 6 HĐND tỉnh khóa VII, nhiệm kỳ 2021-2026. Nay, UBND tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:

A. Đối với Báo cáo số 3420/BC-UBND ngày 06/12/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng trả lời một số nội dung kiến nghị của cử tri tại kỳ họp thứ 6 HĐND tỉnh khóa VII, nhiệm kỳ 2021-2026

I. THỦY LỢI – NƯỚC SINH HOẠT

1. Kết quả thực hiện đầu tư, sửa chữa (từ tháng 12/2021 đến thời điểm hiện nay) đối với công trình thủy lợi trạm bơm Bản Ngần (xóm 8) thành phố Cao Bằng;

Công ty TNHH MTV Thủy nông Cao Bằng đã tiến hành khảo sát tuyến kênh Bắc dài 1,1 km và lập hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật, trình Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Cao Bằng thẩm định và phê duyệt (Tờ trình số 16/TTr-TN ngày 05/5/2022 về việc thẩm định và phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình Sửa chữa tuyến kênh Bắc trạm bơm Bản Ngần, xã Vĩnh Quang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng); kinh phí dự kiến 687.446.000,0 đồng; thời gian thi công hoàn thành trước tháng 12/2022.

2. Kết quả thực hiện đầu tư, sửa chữa (từ tháng 12/2021 đến thời điểm hiện nay) đối với công trình kênh mương Keng Mạ, xã Trung Phúc, huyện Trùng Khánh:

Công ty TNHH MTV Thủy nông Cao Bằng đã tiến hành khảo sát 1,2 km kênh nhánh Keng Mạ A1, A2 (xóm Ngưỡng Đồng), kênh A3, B4 (xóm Tân Lập) và lập hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật trình Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Cao Bằng thẩm định và phê duyệt (Tờ trình số 11/TTr-TN ngày 05/5/2022 về việc thẩm định và phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình sửa chữa kênh nhánh Keng

Mạ A1, A2 (xóm Ngưỡng Đông) và A3, B4 (xóm Tân Lập), xã Trung Phúc, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng); kinh phí dự kiến 926.741.000,0 đồng; thời gian thi công hoàn thành trước tháng 12/2022.

3. Kết quả thực hiện đầu tư, sửa chữa (từ tháng 12/2021 đến thời điểm hiện nay) đối với công trình hồ chứa nước phục vụ sản xuất Cao Thăng, xã Cao Thăng, huyện Trùng Khánh:

Công ty TNHH MTV Thủy nông Cao Bằng đã tiến hành khảo sát 2,07 km kênh A, kênh B hồ Cao Thăng và lập hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật trình Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Cao Bằng thẩm định và phê duyệt (Tờ trình số 12/TTr-TN ngày 05/5/2022 về việc thẩm định và phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình sửa chữa kênh A và kênh B hồ Cao Thăng, xã Cao Thăng, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng); kinh phí dự kiến 938.403.000,0 đồng; thời gian thi công hoàn thành trước tháng 12/2022

II. VĂN HÓA – GIÁO DỤC

1. Kết quả kiểm tra, thanh tra việc thực hiện công tác quản lý thu, chi trong các cấp học trên địa bàn tỉnh năm học 2021-2022.

Trong năm học 2021-2022, Sở Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức được 11 cuộc thanh tra tại 11 đơn vị, gồm 06 cuộc thanh tra hành chính tại 06 cơ sở giáo dục trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo¹ và 05 cuộc thanh tra chuyên ngành², trong đó bao gồm nội dung thanh tra công tác quản lý thu, chi các khoản thu ngoài ngân sách Nhà nước cấp. Qua thanh tra, nhận thấy:

(1) Về kết quả đạt được:

- Các cơ sở giáo dục được thanh tra đã tổ chức quán triệt, phổ biến các văn bản quy định, chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền về việc thu nộp các khoản phí và lệ phí; các khoản thu và quản lý các khoản thu trong các cơ sở giáo dục.

- Các khoản thu bắt buộc (như: học phí, tiền dạy thêm học thêm đối với các cơ sở giáo dục thuộc cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông, tiền bảo hiểm y tế...) được thực hiện theo đúng quy định.

- Đối với các khoản thỏa thuận để phục vụ trực tiếp cho người học, trước khi tổ chức thu các khoản thu đối với người học, các cơ sở giáo dục đều họp bàn, thống nhất trong đơn vị và cha mẹ học sinh tạo sự đồng thuận trước khi tổ chức thực hiện; triển khai các khoản thu, chi cơ bản đúng quy định, hướng dẫn. Mức thu các khoản phù hợp với điều kiện thực tế của gia đình học sinh; thời gian thu được chia ra nhiều đợt. Các cơ sở giáo dục đã có sự quan tâm đến đối tượng học sinh thuộc diện chính sách, gia đình có hoàn cảnh khó khăn như miễn, giảm hoặc hỗ trợ, không kêu gọi đóng góp...các khoản thu. Các khoản đã

¹ 05 cơ sở giáo dục cấp trung học phổ thông, 01 cơ sở giáo dục cấp trung học cơ sở

² 01 cuộc tại Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Hòa An, 02 cơ sở giáo dục thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Trùng Khánh (01 cơ sở giáo dục cấp tiểu học, 01 cơ sở giáo dục cấp trung học cơ sở) và 02 cơ sở giáo dục trực thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Quảng Hòa (01 cơ sở giáo dục cấp tiểu học, 01 cơ sở cấp tiểu học và trung học cơ sở)

chi cơ bản đều đúng mục đích của khoản thu; cơ bản mở đủ hồ sơ, sổ sách kế toán để theo dõi, quản lý các khoản thu theo quy định. Việc may sắm đồng phục, lễ phục của học sinh đã được các trường thống nhất chủ trương, các loại cần mua sắm, may sắm với cha mẹ học sinh. Qua thanh tra, chưa phát hiện có vi phạm về mức thu và đối tượng phải thu.

- Các khoản thu từ huy động tự nguyện, tài trợ, viện trợ; các khoản thu do các tổ chức hội, đoàn thể trong nhà trường (Ban đại diện cha mẹ học sinh, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh) được thực hiện theo đúng quy định.

- Tất cả các khoản thu, chi đều được công khai theo đúng quy định.

(2) Tồn tại, hạn chế:

- Một số cơ sở giáo dục không xây dựng kế hoạch (dự toán) thu, chi các khoản thu hoặc có lập kế hoạch (dự toán) thu chi nhưng chưa cụ thể, chưa dựa vào các văn bản quy định, điều kiện thực tế của nhà trường, của địa phương, thu nhập của cha mẹ học sinh để làm cơ sở, chưa tuân theo nguyên tắc “thu bù chi”.

- Một số cơ sở giáo dục vẫn trình Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt các khoản thu của đơn vị trong năm học.

- Còn tình trạng có cơ sở giáo dục thực hiện một số khoản thu chưa đúng văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo; như: khoản thu tiền phục vụ người học, khoản thu khuyến học, tiền hỗ trợ phát triển giáo dục để khen thưởng học sinh...

- Hồ sơ, chứng từ kế toán (phiếu thu, phiếu chi, sổ quỹ tiền mặt) để theo dõi, quản lý các khoản thu, chi của một số cơ sở giáo dục thuộc cấp tiểu học và trung học cơ sở chưa đúng theo mẫu quy định. Nguyên nhân là do các cơ sở giáo dục cấp tiểu học và trung học cơ sở trực thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo chưa được giao quyền tự chủ về tài chính, không có nhân viên kế toán được đào tạo đúng trình độ chuyên môn, kế toán của các cơ sở giáo dục trên chủ yếu do giáo viên kiêm nhiệm, ít được tập huấn về công tác quản lý tài chính nên hạn chế trong việc thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo chưa tổ chức kiểm tra thường xuyên việc quản lý thu, chi của các cơ sở giáo dục trực thuộc; chưa thường xuyên tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về quản lý tài chính cho Thủ trưởng và người được giao kiêm nhiệm làm kế toán, thủ quỹ của các cơ sở giáo dục nên dẫn đến một số tồn tại, hạn chế nêu trên.

(3) Các giải pháp để các cơ sở giáo dục thực hiện đúng các quy định về thu, chi trong những năm học tiếp theo:

- UBND tỉnh giao Sở Giáo dục và Đào tạo:

+ Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở giáo dục thực hiện việc thu, chi theo quy định; tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thu, quản lý, sử dụng các khoản thu trong các cơ sở giáo dục nhằm phát hiện và kịp thời chấn chỉnh, xử lý việc tổ chức thu, chi không đúng quy định (nếu có).

+ Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo tiếp tục tham mưu Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành văn bản hướng dẫn, chỉ đạo, chấn chỉnh việc thu, chi các khoản đóng góp trong các cơ sở giáo dục; thường xuyên tổ chức hoặc phối hợp tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về quản lý tài chính cho Thủ trường và người được giao kiêm nhiệm làm kế toán, thủ quỹ của các cơ sở giáo dục. Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thu, chi tại các cơ sở giáo dục trực thuộc và kiên quyết xử lý nghiêm các sai phạm hoặc kiến nghị xử lý sai phạm (nếu có) theo đúng quy định hiện hành.

- Ủy ban nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân cấp huyện tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thu, quản lý và sử dụng các khoản thu trong các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý; chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã không phê duyệt tờ trình các khoản thu của các cơ sở giáo dục đóng trên địa bàn.

B. Đối với Báo cáo số 741/BC-UBND ngày 31/3/2022 của UBND tỉnh Cao Bằng trả lời kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ 6 HĐND tỉnh Cao Bằng khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026

I. NÔNG, LÂM NGHIỆP

1. Kết quả thực hiện dự án lập hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất từ rừng phòng hộ ít xung yếu sang rừng sản xuất trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 506/QĐ-UBND ngày 31/3/2021) đến thời điểm hiện nay.

Dự án được UBND tỉnh Cao Bằng phê duyệt tại Quyết định số 506/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2021, triển khai thực hiện trên địa bàn thành phố Cao Bằng và 05 huyện (Hòa An, Nguyên Bình, Thạch An, Quảng Hòa và Trùng Khánh), thời gian thực hiện từ năm 2021 - 2022.

Sở Tài nguyên và Môi trường (Chủ đầu tư) đã phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu và ký hợp đồng với các đơn vị đủ năng lực để triển khai thực hiện Dự án. Tuy nhiên, quá trình triển khai dự án gặp một số khó khăn, vướng mắc ảnh hưởng đến tiến độ của dự án, cụ thể như: Địa hình trong vùng thực hiện dự án có độ dốc lớn, chia cắt mạnh; độ che phủ rừng lớn, gây khó khăn cho công tác xác định ranh giới thửa đất ngoài thực địa; nhiều hộ gia đình không kịp thời phối hợp để xác định ranh giới thửa đất với các chủ sử dụng đất liền kề.

Đến nay, đơn vị thi công đã triển khai được trên 43% khối lượng của công đoạn ngoại nghiệp đo đạc, chỉnh lý bản đồ. Trong thời gian tới, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các huyện, thành phố có địa bàn thực hiện dự án chỉ đạo đơn vị thi công đẩy nhanh tiến độ thực hiện để hoàn thành dự án theo đúng tiến độ (trước ngày 31/12/2022).

II. THỦY LỢI, NƯỚC SINH HOẠT

1. Kết quả triển khai tu sửa kênh mương dẫn từ hồ Khuổi Lái đến ruộng đồng của nhân dân phường Đề Thám (từ tháng 12/2021 đến thời điểm hiện nay).

Sau khi được giao dự toán theo Quyết định số 2516/QĐ-UBND ngày 20/12/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2022, Công ty TNHH MTV Thủy nông đã tiến hành khảo sát tuyến kênh chính hồ Khuổi Lái với chiều dài 3,34 km và lập hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật trình Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Cao Bằng thẩm định và phê duyệt (Tờ trình số 17/TTr-TN, ngày 05/5/2022 về việc thẩm định và phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình sửa chữa kênh M hồ Khuổi Lái, xã Bạch Đằng, huyện Hòa An., tỉnh Cao Bằng); kinh phí dự kiến 2.053.499.000,0 đồng; thời gian thi công hoàn thành trước tháng 12/2022. Mặt khác, tháng 02/2022 Công ty đã phối hợp với UBND phường Đề Thám cấp vật liệu (xi măng, cát) cho nhân các tổ dân phố (tổ 8, 10, 12) tu sửa được 1,07 km kênh nội đồng.

2. Kết quả trao đổi với phía huyện Long Châu (Trung Quốc) về việc tu sửa, nạo vét công thoát nước, tạo điều kiện thoát nước tự nhiên vào mùa mưa hạn chế ngập úng diện tích đất canh tác khu vực gần hàng rào biên giới; chỉ đạo các nhà đầu tư dự án khơi thông dòng chảy tự nhiên đã bị lấp khi xây dựng công trình (Công ty Nam Thăng Long, Công ty Vinh Cơ); sửa chữa, nạo vét hệ thống mương thoát nước đường trục chính đoạn chợ cửa khẩu Đức Long, thực hiện đầu tư xây mới đoạn mương 100m kết nối công thoát qua đường để thoát nước.

- UBND huyện Thạch An đã trao đổi với phía huyện Long Châu (Trung Quốc) về việc tu sửa, nạo vét công thoát nước, tạo điều kiện thoát nước tự nhiên vào mùa mưa hạn chế ngập úng diện tích đất canh tác khu vực gần hàng rào biên giới.

- Ban quản lý khu kinh tế tỉnh đã ban hành Công văn số 379/BQL-QLĐTQHXTNMT ngày 16/3/2022 gửi Công ty Nam Thăng Long, Công ty Vinh Cơ về việc đề nghị các nhà đầu tư khơi thông dòng chảy tự nhiên đã bị vùi lấp khi xây dựng công trình bãi bốc xếp, trung chuyển hàng hóa tại cửa khẩu Đức Long, huyện Thạch An. Qua báo cáo của các nhà đầu tư, Công ty Công ty Nam Thăng Long và Công ty Vinh Cơ đã tiến hành huy động phương tiện máy xúc, nhân công thủ công và các phương tiện khác để khơi thông dòng chảy tự nhiên về trạng thái ban đầu.

- Ban quản lý khu kinh tế đã phối hợp với UBND huyện Thạch An, UBND xã Đức Long, Ban quản lý cửa khẩu Tà Lùng tiến hành kiểm tra tại thực địa tại cửa khẩu Đức Long. Qua khảo sát cho thấy việc khơi thông dòng chảy tránh ngập úng đã được 02 Công ty thực hiện và dòng chảy đã không bị ngập úng tuy nhiên đoạn qua Bãi Nam Thăng Long, mương của dòng chảy vẫn còn nhỏ.

Để tiếp tục giải quyết vấn đề cử tri kiến nghị, UBND tỉnh giao: (1) UBND huyện Thạch An tiếp tục có văn bản trao đổi với phía huyện Long Châu (Trung Quốc) về tu sửa, nạo vét công thoát nước, tạo điều kiện thoát nước tự nhiên vào mùa mưa hạn chế ngập úng diện tích đất canh tác khu vực gần hàng rào biên giới; (2) Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh: đề nghị Công ty Nam Thăng Long mở rộng thêm mương của dòng chảy; sửa chữa, nạo vét hệ thống mương thoát nước

đường trục chính đoạn chợ cửa khẩu Đức Long và thực hiện đầu tư xây mới một số công ngầm.

III. ĐẦU TƯ, XÂY DỰNG

1. Kết quả thực hiện từ tháng 12/2021 đến thời điểm hiện nay đối với việc triển khai các biện pháp chống xói lở nhà dân xung quanh khu vực công trình xây dựng kè sông Bằng đoạn cầu dẫn nối từ tổ 12 phường Hợp Giang đến đoạn kè gần giữa tổ 4, phường Tân Giang.

Đoạn cầu dẫn nối từ tổ 12 phường Hợp Giang đến đoạn kè gần giữa tổ 4 phường Tân Giang là vị trí có mật độ dân cư sinh sống đông đúc dọc bờ phải của sông Bằng; trên đỉnh mái taluy, các công trình nhà ở kiên cố của các hộ gia đình đã được xây dựng trước khi làm cầu.

Thời điểm tháng 10/2021, trong quá trình thi công hố móng các trụ cầu có hiện tượng sạt lở, ảnh hưởng tới an toàn của một số hộ gia đình trên mái taluy. Trước tình hình đó, UBND thành phố Cao Bằng (Chủ đầu tư) đã có Thông báo đề các hộ gia đình này tạm thời di dời đến nơi khác để đảm bảo an toàn. Sau khi thi công xong hố móng và xác định công trình đã an toàn, ổn định thì các hộ gia đình trên đã quay về sinh hoạt bình thường.

Quá trình thi công, Chủ đầu tư đã xác định có 07 hộ bị ảnh hưởng đến tài sản: Trong đó đã đền bù, hỗ trợ cho 2 hộ (bà Hoàng Thị Tuyên và bà Ngô Thị Oanh); còn 05 hộ đang tiếp tục theo dõi, quan trắc để có phương án bồi thường, hỗ trợ phù hợp.

Để đảm bảo ổn định mái taluy phía các hộ gia đình, sau khi đã thống nhất phương án với cơ quan chuyên môn (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn), Chủ đầu tư đã thực hiện biện pháp bảo vệ, ổn định mái taluy phía nhà dân bằng kè rọ đá, đây là phương án tối ưu nhất, phù hợp với điều kiện thực tế tại công trường (*hiện nay đã thi công được khoảng 170m/200m; còn 30m sẽ tiếp tục thi công theo kế hoạch - dự kiến hoàn thành trong tháng 8/2022*).

Giải pháp trong mùa mưa lũ sắp tới: UBND thành phố đã có văn bản 1044/UBND-KT ngày 18/5/2022 về việc triển khai công tác ứng phó mưa lớn, ngập lụt, sạt lở đất đối với công tác thi công xây dựng các công trình kè bờ sông, bờ suối, yêu cầu các đơn vị tư vấn giám sát, nhà thầu thi công theo dõi chặt chẽ các điểm xung yếu có nguy cơ sạt lở cao, có nguy cơ bị ngập lụt, đề ra phương án bảo vệ các công trình liên kề, tuyệt đối không thi công các hạng mục công trình chính trong mùa mưa lũ; đã chuẩn bị sẵn các phương án di dời người và tài sản của các hộ dân bị ảnh hưởng đến khu vực an toàn.

IV. GIAO THÔNG VẬN TẢI

1. Kết quả thực hiện đến thời điểm hiện nay việc nghiên cứu, lập đèn tín hiệu giao thông và vòng xuyên tại ngã tư km8 đường đi Hà Nội tại địa bàn thành phố Cao Bằng

Tháng 02/2021, công trình Đường phía Nam khu đô thị mới thị xã Cao Bằng (nay là đường Võ Nguyên Giáp) (lý trình Km0 – Km5+896,52) được đưa

vào khai thác sử dụng và giao cho UBND thành phố Cao Bằng quản lý, sử dụng công trình (bao gồm cả nút giao tại Km5+896,52).

Nút giao tại Km5+896,52 (nằm trong địa phận thành phố Cao Bằng) đã thi công hoàn thành theo hồ sơ thiết kế đấu nối nút giao được Tổng cục Đường bộ Việt Nam phê duyệt phù hợp với thực tế hiện trường (có cắt giảm 02 nhánh mở rộng nút giao về phía Bến xe khách thành phố và phía đi Hà Nội không thi công do vướng mắc giải phóng mặt bằng).

Tổ chức giao thông tại nút giao đã được các cơ quan chức năng (Chi cục Quản lý đường bộ I.4, Cục Quản lý đường bộ I, Sở Giao thông vận tải, Phòng Cảnh sát giao thông – Công an tỉnh Cao Bằng, Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh Cao Bằng) kiểm tra, đánh giá là phù hợp với lưu lượng khai thác hiện nay và đã được Vụ An toàn giao thông - Tổng cục Đường bộ Việt Nam thẩm định, phê duyệt và chấp thuận cấp phép thi công.

Về hiện trạng các hướng tuyến khi ra, vào thành phố Cao Bằng đều có biển chỉ dẫn khu vực đông dân cư (buộc phải hạn chế tốc độ dưới 50km/h theo Luật Giao thông đường bộ) và biển chỉ dẫn các hướng đi, nhánh rẽ (đi Nguyên Bình, đi Hà Nội, đi trung tâm Thành phố), đều bố trí các cụm sơn gờ giảm tốc, vạch sơn phân làn đường tại các hướng đi ra, đi vào thành phố.

Việc lắp đặt đèn tín hiệu giao thông tại các ngã ba, ngã tư có vai trò quan trọng trong việc điều tiết lưu thông cho xe cộ qua lại. Trước mắt, qua quá trình khai thác sử dụng, lưu lượng xe cộ qua lại nút giao chưa quá lớn, chưa đến mức hình thành điểm nóng hoặc điểm đen về tai nạn giao thông. Do đó, chưa cần thiết phải lắp đặt ngay hệ thống đèn tín hiệu giao thông hoặc vòng xuyên tại nút giao.

Trong thời gian tiếp theo, UBND tỉnh Cao Bằng giao UBND thành phố Cao Bằng chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng (Cục Quản lý đường bộ I, Sở Giao thông vận tải, Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Cao Bằng, Sở Xây dựng) tổng hợp, theo dõi lưu lượng xe cộ lưu thông qua nút giao và những bất cập trong tổ chức giao thông tại nút giao trên, trường hợp có các nguy cơ ùn tắc, hoặc hình thành điểm nóng gây mất an toàn giao thông sẽ nghiên cứu, tổ chức lại giao thông của nút giao, đồng thời, nghiên cứu lắp đèn tín hiệu giao thông hoặc vòng xuyên cho phù hợp.

2. Kết quả thực hiện sửa chữa nắp bê tông mương thoát nước đã hỏng trên trục đường quốc lộ 34B tại địa phận tổ 1 phường Duyệt Trung, thành phố Cao Bằng

Trong tháng 3/2022, Sở Giao thông vận tải tỉnh Cao Bằng đã hoàn thành việc sửa chữa các tấm đan (nắp bê tông mương thoát nước) đã hỏng trên trục đường QL.34B thuộc địa phận Tổ 1, phường Duyệt Trung, thành phố Cao Bằng theo như kiến nghị của cử tri.

3. Kết quả thực hiện việc xây mương bê tông (đoạn đường gần ngã tư Nà Cáp hướng về Ngọc Xuân, thành phố Cao Bằng).

Đoạn mương bê tông theo kiến nghị cử tri có lý trình từ Km273+000 đến Km273+800/QL.3. Tháng 4/2022, Cục Quản lý đường bộ I (Tổng cục Đường bộ Việt Nam) đã thông báo khởi công xây dựng công trình: Sửa chữa mặt đường và sửa chữa thay thế nắp đậy rãnh dọc đoạn Km269+950 – Km270+268, Km270+593 – Km272+650, Km273+145 – Km273+590; sửa chữa rãnh dọc đoạn Km273+930 – Km274+215 (T+P), Quốc lộ 3, tỉnh Cao Bằng, trong đó sẽ sửa chữa hoàn thành các đoạn rãnh dọc theo ý kiến của cử tri trong năm 2022.

4. Kết quả thực hiện việc tiến hành giải tỏa 03 hộ dân xây dựng công trình vi phạm nhằm mở rộng tầm nhìn, đảm bảo an toàn giao thông tuyến đường qua trước cổng chính và cổng khu nhà khám bệnh mới Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Cao Bằng.

UBND thành phố Cao Bằng đã ban hành Công văn số 471/UBND-QLĐT ngày 16/3/2022 về việc giao nhiệm vụ xác minh hiện trạng quản lý sử dụng đất tại khu vực đối diện Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Cao Bằng.

Ngày 25/3/2022, tại UBND phường Tân Giang, các đơn vị: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Cao Bằng, UBND phường Tân Giang, các phòng chuyên môn của UBND thành phố (phòng Quản lý đô thị, phòng Tài nguyên và môi trường), Đội quản lý trật tự đô thị, Tổ trưởng tổ dân phố 5 và 03 hộ dân đang xây dựng công trình trên đất đã có buổi làm việc và tiến hành lập Biên bản xác minh hiện trạng quản lý sử dụng đất tại khu vực đối diện Bệnh viện y học cổ truyền tỉnh Cao Bằng. Kết quả, các hộ dân đều có chung ý kiến việc làm nhà tạm, hàng quán là do tự phát, không có giấy tờ của cấp có thẩm quyền cho phép và đồng thuận, nhất trí hoàn trả lại đất quốc phòng cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh khi có thông báo.

Sau khi thống nhất các nội dung, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Cao Bằng đã ban hành Công văn số 1637/BCH-HC ngày 06/5/2022 về việc giải quyết các hộ gia đình sử dụng đất Quốc phòng không có hồ sơ, giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất tại khu vực quanh kè Pháo đài thuộc quyền quản lý của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Cao Bằng, gửi UBND phường Tân Giang và UBND thành phố Cao Bằng.

Để giải quyết vấn đề cử tri kiến nghị, UBND tỉnh giao UBND thành phố Cao Bằng chỉ đạo các phòng ban chuyên môn và UBND phường Tân Giang thực hiện công tác tuyên truyền, thông báo đến các hộ gia đình tiến hành tự dỡ bỏ nhà tạm, công trình, hàng quán và di chuyển khỏi vị trí đang ở trả lại mặt bằng cho Bộ CHQS tỉnh quản lý và sử dụng theo đúng ranh giới đã được giao, giúp mở rộng tầm nhìn, đảm bảo an toàn giao thông tuyến đường qua trước cổng chính và cổng khu nhà khám bệnh mới Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Cao Bằng, thời gian hoàn thành: tháng 6/2022.

5. Kết quả giải quyết đối với các hộ dân đã nhận tiền đền bù nhưng chưa tháo dỡ, bàn giao mặt bằng theo phương án bồi thường được duyệt của công trình đường tỉnh 208, đoạn qua địa bàn huyện Quảng Hòa.

Công trình đường tỉnh 208 đoạn qua địa bàn huyện Quảng Hòa đã thi công xong, đưa vào sử dụng và thực hiện xong quyết toán công tác bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng (GPMB). Tuy nhiên, còn một số hộ gia đình đã nhận tiền bồi thường, hỗ trợ GPMB và bàn giao mặt bằng đủ để thi công nhưng chưa tiến hành tháo dỡ tài sản vật kiến trúc để bàn giao toàn bộ diện tích mặt bằng đã thu hồi. UBND huyện Quảng Hòa đã nhiều lần yêu cầu các hộ chấp hành việc tháo dỡ bàn giao mặt bằng, gần nhất là tại Văn bản số 28/TB-UBND ngày 01/4/2022, UBND huyện Quảng Hòa tiếp tục thông báo đến các hộ đã nhận tiền bồi thường, hỗ trợ GPMB thực hiện tháo dỡ tài sản, vật kiến trúc.

Đến nay, còn 10 hộ chưa thực hiện, trong đó: có 06 hộ đã tháo dỡ mái hiên và một phần mái nhà nhưng chưa tháo dỡ toàn bộ nhà để bàn giao đủ diện tích đất đã thu hồi (trong đó có 03 nhà hiện tại không sử dụng); 03 hộ đã bàn giao đủ diện tích đất thu hồi nhưng chưa tháo dỡ bước gian đầu; 01 hộ chưa bàn giao đủ diện tích đất thu hồi, chưa tháo dỡ bước gian đầu tiên.

Việc các hộ gia đình chưa thực hiện đều có ý kiến chung là gia đình đã có kế hoạch nhưng tài chính chưa đủ để xây nhà mới, nên tận dụng lại nhà để tiếp tục sinh hoạt; một số hộ đã chuyển chỗ ở khác, không còn sử dụng nhưng do nhà không ảnh hưởng đến mặt bằng thi công nên chưa tiến hành phá dỡ.

Ủy ban nhân dân tỉnh giao UBND huyện Quảng Hòa chỉ đạo Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, UBND các xã tiếp tục đôn đốc các hộ gia đình chấp hành việc tháo dỡ đối với tài sản vật kiến trúc đã được nhận tiền bồi thường hỗ trợ, bàn giao đủ mặt bằng đã thu hồi để quản lý theo quy định.

V. TÀI NGUYÊN – MÔI TRƯỜNG

1. Kết quả giải quyết các vướng mắc tại khu vực Nà Cạn, phường Sông Bằng, thành phố Cao Bằng đến thời điểm hiện nay

Trên cơ sở đánh giá, báo cáo của UBND thành phố Cao Bằng và các ngành chức năng, Lãnh đạo UBND tỉnh cùng các ngành và UBND thành phố tiến hành họp (ngày 28/02/2022) đánh giá tình hình quản lý, sử dụng đất tại khu vực Nà Cạn, phường Sông Bằng, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng để thống nhất chủ trương, các biện pháp xử lý khu đất trên, trong đó đã thống nhất giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với UBND thành phố Cao Bằng và các cơ quan liên quan rà soát, đánh giá khả năng việc triển khai thực hiện các quy hoạch xây dựng còn hiệu lực pháp luật tại khu vực Nà Cạn, phường Sông Bằng, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng (theo Bản đồ mặt bằng quy hoạch khu dân cư Nà Cạn I số 10/QH-NĐ-UB ngày 09/6/1998, với diện tích 16,55 ha theo bản đồ quy hoạch mặt bằng địa giới tạm giao đất đai cho HTX Thị Xuân để sản xuất nông nghiệp tại sân bay Nà Cạn thị xã Cao Bằng) để làm cơ sở cho UBND thành phố Cao Bằng rà soát ranh giới, hiện trạng sử dụng đất so với Bản đồ quy hoạch mặt bằng địa giới tạm giao đất đai cho HTX Thị Xuân để sản xuất nông nghiệp tại

sân bay Nà Cạn thị xã Cao Bằng; xây dựng, đề xuất phương án chi tiết để giải quyết những vướng mắc trong công tác quản lý, sử dụng đất theo kết quả rà soát nêu trên.

Theo nhiệm vụ được giao Sở Xây dựng đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát các Quy hoạch tại khu vực Nà Cạn. Trên cơ sở kết quả rà soát của Sở Xây dựng, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo UBND thành phố Cao Bằng, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát hiện trạng, tình hình sử dụng đất để xây dựng, đề xuất phương án chi tiết để giải quyết những vướng mắc trong công tác quản lý, sử dụng đất theo kết quả rà soát nêu trên, dự kiến hoàn thành trong Quý IV năm 2022.

2. Kết quả phân tích mẫu đất và phương án xử lý, khắc phục tình trạng ô nhiễm (đến thời điểm hiện nay) tại khu đất kho thuốc trừ sâu (tổ 9, phường Tân Giang).

Kết quả phân tích nhận ngày 15 tháng 4 năm 2022 đối với 05 mẫu đất tại khu đất kho thuốc trừ sâu thuộc tổ 11 cũ, nay là tổ 9 phường Tân Giang, thành phố Cao Bằng (05 mẫu đất này nằm ngoài phạm vi khu vực đã được xử lý ô nhiễm môi trường năm 2007 và năm 2020, gồm: Mẫu đất số 01 (dưới gốc cây keo, độ sâu 01m); mẫu đất số 02 (cách mẫu số 01 khoảng 03m về phía Nam, độ sâu 0,8m); mẫu đất số 03 (cạnh rãnh nước, cách nền kho 2m, độ sâu 0,8m); mẫu đất số 04 (dưới gốc ổi, độ sâu 0,75 m); mẫu đất số 05 (giữa bãi, độ sâu 0,95 m)), cho thấy: cả 05 mẫu đất đều vượt quy chuẩn cho phép QCVN 15:2008/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về dư lượng hóa chất bảo vệ thực vật trong đất. Có 2/5 mẫu quan trắc tại hai vị trí mẫu số 01 dưới gốc cây keo và mẫu số 05 giữa bãi đất vượt quy chuẩn cho phép QCVN 54:2013/BTNMT- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về ngưỡng xử lý hóa chất bảo vệ thực vật khó phân hủy tồn lưu theo mục đích sử dụng đất (Nhóm 3: đất ở, đất xây dựng các công trình văn hóa, y tế, giáo dục...).

Như vậy, khu đất theo kiến nghị của người dân tại tổ 9, phường Tân Giang, thành phố Cao Bằng đã bị ô nhiễm thuốc bảo vệ thực vật tồn lưu, toàn bộ khu đất trên chưa được điều tra, khảo sát, đánh giá tổng thể, chưa đánh giá được mức độ ô nhiễm, vì qua hai lần được xử lý ô nhiễm môi trường năm 2007 và năm 2020 chỉ xử lý cục bộ tại nền kho thuốc chính và nền kho thuốc phụ.

Bởi vậy, khu đất này cần thực hiện điều tra, đánh giá toàn bộ, tổng thể khu vực bị ô nhiễm. Trong thời gian tới, UBND tỉnh sẽ giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và tham mưu xây dựng phương án điều tra, xử lý để đưa ra các giải pháp xử lý triệt để khu đất bị ô nhiễm theo quy định của pháp luật.

VI. CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH, NỘI VỤ

1. Kết quả rà soát, xem xét đối với các xóm gặp khó khăn trong hoạt động quản lý, sinh hoạt sau sắp xếp, sáp nhập.

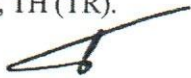
Ủy ban nhân dân tỉnh đang chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với các huyện, thành phố xem xét đối với các xóm gặp khó khăn trong hoạt động quản

lý để có hướng giải quyết cho phù hợp (như: đầu tư làm đường giao thông nông thôn, hỗ trợ xây nhà văn hóa xóm, tăng phụ cấp cho chức danh người hoạt động không chuyên trách xóm); kiến nghị với Chính phủ cho phép các xóm vùng biên giới, vùng đặc biệt khó khăn có điều kiện diện hình chia cắt mạnh được giữ ổn định theo hiện trạng sau sáp nhập.

Trên đây là báo cáo kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trong và sau kỳ họp thứ 6 HĐND tỉnh khóa XVII nhiệm kỳ 2021-2026. UBND tỉnh kính gửi HĐND tỉnh xem xét./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP; CV NCTH;
- Lưu: VT, TH (TR).



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Trung Thảo